|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| PHÒNG DG-ĐT GIAO THỦY  **TRƯỜNG THCS GIAO HẢI**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: **Ngữ văn.** Lớp **8**  *(Hướng dẫn chấm gồm 06 trang)* |

**Phần I: Đọc – hiểu văn bản. (*8.0 điểm*)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ Câu** | **Yêu cầu trả lời** | **Điểm** |
| **1** | Tên tuổi của cây sồi Tenere được cả thế giới biết đến khi:  - Khi nguồn nước ngỡ như vô tận bỗng cạn kiệt dần rồi biến mất hẳn, các loài cây đều không chịu nổi hạn hán và chết dần, duy chỉ có cây sồi Tenere là vẫn còn tồn tại giữa sa mạc Sahara.  - Khi một mình đứng giữa sa mạc, xung quanh bán kính 400km không một bóng cây nào bầu bạn.  **Lưu ý:**  *+ Trả lời 2 ý như đáp án cho 1,0*  *+ Trả lời 1 ý như đáp án cho 0,5.*  *+ Trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm.* | **1,0** |
| **2** | **Ý nghĩa biểu tượng của hai hình ảnh:**  + Hình ảnh cây sồi Tenere với bộ rễ đâm sâu xuống lòng đất để tìm kiếm nguồn nước là biểu tượng cho những người biết tranh thủ thời gian để học tập mọi kỹ năng và kiến thức cần thiết để sinh tồn trong xã hội phát triển và đầy tính cạnh tranh hiện nay.  + Hình ảnh “những cây chỉ biết “hút và tận hưởng”” là biểu tượng cho những người chỉ biết lãng phí thời gian vào những việc vô bổ, hưởng thụ lạc thú của cuộc đời mà không biết lo xa, phòng bị trước cho bản thân.  ***Lưu ý:***  *+ Mỗi ý cho 1,0 điểm.*  *+ Học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng đảm bảo nội dung vẫn cho điểm tối đa.* | **2,0** |
| **3** | Học sinh đặt một nhan đề hợp lí  (Học sinh có thể đặt các nhan đề khác nhau, nếu phù hợp vẫn cho điểm tối đa)  Dưới đây là một số gợi ý:  -Câu chuyện về cây sồi  -Bài học từ cây sồi Tenere  ... | **1,0** |
| **4** | Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn:  - Phép tu từ được sử dụng trong câu văn là phép so sánh: “Những người có sự chuẩn bị tốt, … *giống như* cây sồi đầu tư *cho sự phát triển bộ rễ của mình.*”  - Tác dụng:  + Làm cho lời văn thêm sinh động, gợi hình, gợi cảm.  + Nhấn mạnh ý của câu văn, khẳng định tầm quan trọng của việc sử dụng thời gian.  + Nhắn nhủ con người muốn tồn tại và phát triển trong xã hội cạnh tranh khốc liệt hiện nay cần biết sử dụng thời gian hợp lý để đầu tư cho sự phát triển của bản thân.  ***Lưu ý:***  *+ Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo nội dung vẫn cho điểm tối đa.* | **0,5**  **1,5** |
| **5** | -Thí sinh đưa ra một thông điệp hợp lí  Dưới đây là một số gợi ý:  + Thông điệp về thái độ sống biết lo xa, phòng trước mọi biến cố không may trong cuộc đời.  + Thông điệp về việc tranh thủ thời gian để học hỏi mọi kiến thức và kĩ năng cần thiết.  -Lí giải: Chọn thông điệp nào cũng cần có sự phân tích lí giải hợp lý  Ví dụ: Thông điệp có ý nghĩa nhất trong đoạn là: "Bạn khó có thể thành công nếu không có sự chuẩn bị tốt về kiến thức và nền tảng". Câu này có ý nghĩa với em vì nó khuyên em phải học tập trang bị kiến thức cũng như những nền tảng ngay từ bây giờ, giống như cây sồi dành thời gian hàng ngày để chăm chút cho bộ rễ của nó. Có như vậy, sau này em mới có thể thuận lợi trên con đường sự nghiệp của mình. | **0,5**  **1,5** |

**Phần II. Viết (12,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu chung**:  Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận văn học. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | |
| **Yêu cầu cụ thể :** | |
| 1. *a.Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận văn học. Không mắc lỗi chính tả, diễn đạt, có sự sáng tạo,lập luận chặt chẽ.* | **1,0** |
| *b. Xác định đúng vấn đề: Tình bà cháu trong hai khổ thơ trích trong bài thơ “Thời nắng xanh” của Trương Nam Hương.* | **1,0** |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ với dẫn chứng, văn phong trong sáng. Sau đây là một số gợi ý:   1. **Giới thiệu tác giả, tác phẩm:**   +Trương Nam Hương có một hồn thơ nhạy cảm, tinh tế, với nhiều suy tư và trắc ẩn. Thơ ông hấp dẫn người đọc bởi giọng dịu ngọt, gần gũi thân thương, ngôn ngữ uyển chuyển, linh hoạt, lạ, bất ngờ góp phần làm cho thơ ông nét độc đáo. Những hình ảnh bình dị, gần gũi của đời thường được Trương Nam Hương khéo léo đưa vào thơ và thổi hồn mình vào đó để tạo nên vẻ đẹp riêng.Vì thế, đến với thơ Trương Nam Hương, tâm hồn con người sẽ trở nên trong trẻo, đáng yêu và nhân hậu hơn. Thế giới hình ảnh đa dạng, độc đáo tạo ra được những tứ thơ hay.   1. +Trong hai khổ thơ đầu của “Thời nắng xanh”, người đọc vẫn thấy Trương Nam Hương trung thành với lối thơ truyền thống nhưng có sự giao thoa với hiện đại, sâu lắng và đầy ân tình. | **0,5** |
| ***Luận điểm 1: “Tình bà cháu ” trong đoạn trích “ Thời nắng xanh”***  ***của Trương Nam Hương là tình cảm ấm nồng, tha thiết.***  - Hình ảnh người bà tần tảo, chịu thương, chịu khó, yêu thương con cháu.   1. +Nhan đề “Thời nắng xanh” đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc bởi dường như một phần đời nơi tâm hồn ấy mãi ở lại với những hồi ức đẹp nhất, rực rỡ tựa ánh nắng của thiên nhiên đất trời. Và thi sĩ cũng dùng hình ảnh nắng để vẽ nên bức chân dung người bà kính yêu mang vẻ đẹp giản dị truyền thống, chân quê…   “Nắng trong mắt những ngày thơ bé  Cũng xanh mơn như thể lá trầu  Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền cau  Chở sớm chiều tóm tém  Hoàng hôn đọng trên môi bà quạch thẫm”  +“ Nắng xanh” là màu nắng trong trẻo, trẻ trung, được nhìn bằng cặp mắt tươi trẻ của tuổi xanh. Phải chăng đó là quãng thời gian hạnh phúc vui vẻ nhất của cháu trong suốt tuổi thơ của mình. Màu xanh gợi liên tưởng đến một sức sống thanh xuân khoẻ khoắn, bền lâu trong dòng chảy vô tình của thời gian.   1. +Trong mắt cháu “nắng xanh mơn như lá trầu” - màu xanh mơn man rười rượi, nắng xanh mơn - cái nắng được lọc qua hồi ức về một người bà tóm tém nhai trầu, vì thế mà nó càng trở nên lung linh, huyền thoại. 2. +Bà bình dị trong cuộc sống lao động hàng ngày: Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền và giành để thưởng thức sớm chiều. Hình ảnh bà gắn với thói quen ăn trầu dân dã, cổ truyền “Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền cau/ Chở sớm chiều tóm tém”; gương mặt bà trong ráng chiều “Hoàng hôn đọng trên mỗi bà quạch thẫm”; sự tần tảo trong việc đồng áng của bà “Bóng bà đổ xuống đất đai”...   =>Cuộc đời bà vất vả, dãi dầu nhưng chính sự tần tảo của bà đã đem lại cho cháu một không gian bình yên để mơ mộng, để lớn lên. Bà đã trở thành một miền hoài niệm. Bà gắn với những gì đẹp đẽ nhất, trong trẻo nhất, làm nên “thời nắng xanh” của cháu.  - Những kỉ niệm về bà như một cuốn sách tiếp tục được lật mở đến không gian mới :  “Nắng xiên khoai qua liếp vách không cài  Bóng bà đổ xuống đất đai  Rủ châu chấu cào cào về cháu bắt  Rủ rau má rau sam…  Thành bát canh ngọt mát”   1. +Bà một lần nữa xuất hiện cùng hình ảnh “nắng” trong những luống khoai liếp vách không cài. Nắng hồn nhiên như trẻ con tinh nghịch. Cả khu vườn rắc đầy bụi vàng của nắng. Hình ảnh thôn quê thanh bình, yên ả, đó là không gian êm đềm của tuổi thơ cháu.   “Bóng bà đổ xuống đất đai”   1. Bà mang dáng dấp của những người nông dân lao động cần cù, vất vả. Nhưng tất cả những gian truân ấy để đổi lấy niềm vui cho đứa cháu thơ “rủ châu chấu cào cào” và cả những món ăn dân dã trong những ngày còn thiếu thốn, khó khăn nhưng mát lòng, mát dạ. 2. +Hạnh phúc của cháu là những khi được lắng vào bát canh yêu thương ngọt mát. Một thời thơ ấu bình yên bên bà, dù còn nhiều khó khăn nhưng cháu vẫn có được tuổi thơ trọn vẹn. Những kí ức bình yên ấy làm bóng mát cho tâm hồn cháu để khi nhớ lại bật thành thơ dồn nén cảm xúc: “Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình”.   +Tất cả những kỉ niệm hồi cháu sống với bà đã hoá thân vào hìnhảnh “bát canh” ngọt lành bà cho. Bát canh đầy ăm ắp những hạnh phúc giản dị bình yên ấy chan lên “thời nắng xanh” của cháu trở thành tuổi thơ không bao giờ quên. Chỉ với một câu thơ mà bao nhiêu phù sa tình cảm lắng đọng xuống đáy sâu trong lòng người đọc về tình cảm của cháu dành cho bà, cả một bầu trời thương nhớ gửi đến người bà kính yêu. Chính tuổi thơ ngọt ngào bên người bà đã nâng đỡ thi sĩ bước trên hành trình dài rộng của cuộc đời.  =>Qua những hồi ức về tuổi thơ của nhân vật trữ tình, ta nhận ra vẻ đẹp của bà-người phụ nữ Việt Nam truyền thống: tần tảo, luôn bao bọc chở che để cháu có một tuổi thơ hồn nhiên trong trẻo. Đồng thời, ta còn nhận ra vẻ đẹp tâm hồn nhân vật trữ tình: nhạy cảm, tinh tế, giàu tình yêu thương. (Liên hệ: Hình ảnh người bà trong thi ca là nguồn thi liệu khơi gợi cảm xúc của người nghệ sĩ như trong “Bếp lửa” của Bằng Việt hay “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh, “Thời nắng xanh” của Trương Nam Hương cũng đóng góp một cái nhìn mới vào dòng chảy của văn chương nghệ thuật). Hai khổ thơđầu của “ Thời nắng xanh” và cả bài thơ là lời tự bạch, lời cảm ơn chân thành nhất đối với người bà thân yêu, với tuổi thơ, với quê hương, đất nước...của thi sĩ.Tất cả luôn đồng hiện trong tâm thức nhà thơ và trở thành những hình ảnh thân thuộc đằm sâu trong tâm tưởng và cũng là của tất cả những đứa cháu yêu bà, thương bà! | **5,5** |
| ***Luận điểm 2: “Tình người” trong đoạn trích bài thơ “Thời nắng xanh” của Trương Nam Hương được thể hiện qua hình thức nghệ thuật độc đáo***:   1. -Lời thơ giản dị, nhẹ nhàng mà dồn nén tất cả cảm xúc chan chứa từ bên trong. Giọng thơ hiền lành, uyển chuyển nhưng lại có những câu óng mượt, long lanh như những sợi tơ vàng. 2. -Vẫn câu chữ nhẹ nhàng, ý thơ trong trẻo, mượt mà nhà thơ đưa ta về với những kỉ niệm thuở thiếu thời đầm ấm, vui vầy bên người bà thân yêu. 3. -Nhiều hình ảnh đẹp , các biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, điệp, lối nói lạ hóa làm nên sức hấp dẫn cho đoạn thơ. Nghệ thuật so sánh kết hợp với những hình ảnh của cuộc sống quen thuộc “lá trầu”, “cào cào”, “châu chấu” , “bát canh” tạo dựng lên hình ảnh cuộc sống chân quê thanh bình, yên ả nhưng thật gần gũi thân thương trong ký ức. 4. -Cái hay là nhà thơ đã tạo ra được những liên tưởng mới mẻ, độc đáo với những tứ thơ lạ; ngôn ngữ trôi chảy theo mạch tự nhiên nhưng giàu cảm xúc, nhiều từ ngữ sử dụng rất đắt, hình ảnh thơ mang tính hình tượng cao, mang phong cách sáng tạo và bút pháp riêng của Trương Nam Hương. | **2,0** |
| 1. **Đánh giá, mở rộng** 2. -Khẳng định tính đúng đắn của nhận định: thơ hay là thơ lay động hồn người, bài thơ hay là kết tinh của sự thăng hoa trong cảm xúc và quá trình lao động nghệ thuật công phu, nghiêm túc của nhà thơ. 3. -Bài học cho người sáng tác và người tiếp nhận: 4. +Đối với nhà thơ: Bên cạnh sự sâu sắc, mãnh liệt của tình cảm cần có sự độc đáo, sáng tạo trong hình thức nghệ thuật.   +Đối với người đọc: Qua tác phẩm cần khơi dậy những tình cảm chân thành, cao đẹp với những nét văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc bồi dưỡng tình cảm cao đẹp, trân trọng những giá trị của cuộc sống | **1,0** |
| d. Sáng tạo: Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. | **0,5** |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp của tiếng Việt; Kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận. | **0,5** |
| **Gợi ý về thang điểm:**  ***- Từ 10,0 đến 12,0 điểm:*** Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có kĩ phân tích tác phẩm có định hướng, có chiều sâu; văn viết có giọng điệu.  ***- Từ 8,0 đến 9,75 điểm:*** Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; có kĩ năng phân tích tác phẩm có định hướng; diễn đạt mạch lạc.  ***-Từ 6,0 đến 7,75 điểm:*** Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên; có ý thức phân tích theo định hướng song chưa đầy đủ; còn mắc lỗi diễn đạt, chính tả.  ***- Từ 4,0 đến 5,75 điểm:*** Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; bài viết sơ sài; phân tích không có định hướng; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  ***- Dưới 4,0 điểm:*** Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  ***- Điểm 0,0:*** Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài.  Lưu ý: Không đếm ý cho điểm, cân nhắc toàn bài để đánh giá. |  |

**\* Lưu ý chung:**

**-** Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

**-Hết-**